TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 464/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 595/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018 giữa:

Chị Nguyễn Thị L; Nơi cư trú: thôn Ph, xã L, huyện K, tỉnh H và anh Vũ Viết T; Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện Th, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con, tài sản chung khi ly hôn của trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Th thành phố H, ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con, tài sản chung khi ly hôn, ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con, tài sản chung khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Viết T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Viết T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Viết T không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Viết T thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L nhận nộp cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009330, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS h. Th;
- TANDTP H;
- UBND xã Đ, h.Th;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự